

Số: /KH-TYT

Bình Lưu, ngày tháng 3 năm 2026

KẾ HOẠCH
Triển khai các hoạt động truyền thông, giáo dục
về dân số và phát triển năm 2026

Căn cứ Kế hoạch số 97/KH-CCDS ngày 18 tháng 3 năm 2026 của của chi cục dân số tỉnh Lai Châu;

Căn cứ kế hoạch số 04/KH-TYT ngày 09/01/2026 của Trạm Y tế xã Bình Lưu về thực hiện công tác Dân số và Phát triển trên địa bàn xã Bình Lưu năm 2026;

Trạm Y tế xã Bình Lưu xây dựng kế hoạch triển khai các hoạt động truyền thông, giáo dục về công tác Dân số và phát triển năm 2026, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

Đẩy mạnh truyền thông vận động về chủ trương, chính sách của Đảng và nhà nước về công tác dân số, nhằm nâng cao nhận thức, chuyển đổi hành vi, tạo sự đồng thuận và ủng hộ tích cực của toàn xã hội để giải quyết toàn diện, đồng bộ các vấn đề về dân số gắn với phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, nhất là các giải pháp, nhiệm vụ để duy trì vững chắc mức sinh, giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh, chăm sóc sức khỏe NCT, thích ứng với già hóa dân số và nâng cao chất lượng dân số.

Tăng cường truyền thông giáo dục, chuyển đổi hành vi về dân số và phát triển tại xã nhằm chuyển đổi nhận thức, thái độ, hành vi của các nhóm đối tượng, góp phần hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2026.

II. ĐỐI TƯỢNG

Truyền thông vận động: Lãnh đạo cấp ủy đảng, chính quyền, các ban ngành, đoàn thể, đặc biệt ban chỉ đạo công tác dân số xã.

Truyền thông chuyển đổi hành vi: Phụ nữ, nam giới và các cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh đẻ; phụ nữ mang thai, bà mẹ mới sinh; vị thành niên, thanh niên; người cao tuổi; người cung cấp dịch vụ y tế; phụ nữ và nam giới thuộc nhóm dân di cư, dân tộc thiểu số, học sinh các trường trung học trên địa bàn xã.

Huy động cộng đồng: Các tổ chức chính trị - xã hội, những người có uy tín trong cộng đồng, dòng họ, gia đình, trưởng tộc, trưởng bản, chức sắc tôn giáo, các doanh nghiệp trên địa bàn xã.

III. NỘI DUNG TRUYỀN THÔNG

1. Nội dung truyền thông, vận động

Phổ biến, quán triệt sâu sắc Nghị quyết số 21-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về công tác dân số trong tình hình mới (Nghị quyết 21-NQ/TW), Nghị quyết số 137/NQ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết 21-NQ/TW, nêu bật được quan điểm của Đảng về công tác Dân số trong tình hình mới.

Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về Dân số và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Dân số.

Đẩy mạnh các đợt truyền thông cao điểm về những vấn đề dân số ảnh hưởng trực tiếp đến sự phát triển bền vững của xã.

Cung cấp thông tin, tuyên truyền về kết quả đạt được, khó khăn, hạn chế của việc triển khai các chương trình, kế hoạch về công tác dân số trong tình hình mới của địa phương, đề tranh thủ sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, chính quyền, sự tham gia tích cực của các ban, ngành, đoàn thể và đồng thuận của các tầng lớp nhân dân.

2. Các nội dung cụ thể

2.1. Duy trì mức sinh thay thế

Tiếp tục thực hiện truyền thông vận động, khuyến khích kết hôn sinh con: mỗi cá nhân, cặp vợ chồng quyết định về thời gian sinh con, số con và khoảng cách giữa các lần sinh phù hợp với lứa tuổi, tình trạng sức khỏe, điều kiện học tập, lao động, thu nhập và nuôi dạy con của mỗi cá nhân, cặp vợ chồng trên cơ sở bình đẳng; đẩy mạnh tuyên truyền việc sinh đủ 02 con trước 35 tuổi.

2.2. Giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh

Kết quả thực hiện nhiệm vụ kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh, những định hướng can thiệp; tiếp tục truyền thông, giáo dục về các quy định của pháp luật về nghiêm cấm lựa chọn giới tính thai nhi, thực trạng, nguyên nhân, hệ lụy của mất cân bằng giới tính khi sinh đối với sự phát triển bền vững của mỗi địa phương và đất nước.

Đẩy mạnh truyền thông, giáo dục nâng cao nhận thức, chuyển đổi hành vi về giới và bình đẳng giới, nâng cao vai trò, vị thế của phụ nữ và trẻ em gái trong gia đình, cộng đồng và xã hội.

Khuyến khích đưa nội dung không trọng nam hơn nữ, không lựa chọn giới tính khi sinh vào hương ước, quy ước của cộng đồng dân cư.

¹ “Dân số là yếu tố quan trọng hàng đầu của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Công tác dân số là nhiệm vụ chiến lược, vừa cấp thiết vừa lâu dài; là sự nghiệp của toàn Đảng, toàn dân”, đảm bảo thống nhất nhận thức, hành động của cả hệ thống chính trị, tạo sự

đồng thuận và ủng hộ của toàn xã hội về chuyển trọng tâm chính sách dân số từ kế hoạch hóa gia đình sang dân số và phát triển.

2.3. Thích ứng với già hóa dân số và chăm sóc sức khỏe người cao tuổi

Tuyên truyền nhằm tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy, chính quyền và sự phối hợp liên ngành trong việc thực hiện các chính sách thích ứng với già hóa dân số, đảm bảo quyền được chăm sóc và phát huy vai trò của người cao tuổi.

Nâng cao nhận thức về ý nghĩa, tầm quan trọng của chăm sóc và nâng cao sức khỏe cho người cao tuổi tại cộng đồng, các biện pháp thích ứng với già hóa dân số, chủ động chuẩn bị cho tuổi già, phát triển đa dạng các hình thức chăm sóc người cao tuổi; hỗ trợ cải thiện năng lực xã hội, năng lực tự chăm sóc của người cao tuổi phù hợp mức độ tự chủ, nhu cầu của từng nhóm người cao tuổi.

2.4. Nâng cao chất lượng dân số.

Tuyên truyền sâu rộng về lợi ích của việc tư vấn và khám sức khỏe trước khi kết hôn, sàng lọc chẩn đoán điều trị một số bệnh trước sinh và sơ sinh, giúp nam, nữ thanh niên chủ động tầm soát các bệnh di truyền và truyền nhiễm nhằm bảo vệ hạnh phúc gia đình. Khuyến khích mọi gia đình thực hiện tầm soát, chẩn đoán và điều trị sớm các bệnh trước sinh và sơ sinh theo danh mục bệnh cần sàng lọc của Bộ Y tế.

Lồng ghép truyền thông các quy định về cấm tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống, hệ lụy của tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống nhằm xóa bỏ nạn tảo hôn và kết hôn cận huyết thống, đồng thời cảnh báo các hệ lụy nghiêm trọng của việc mang thai và sinh con ở tuổi chưa thành niên đối với sức khỏe của cả mẹ và bé. Ưu tiên cung cấp kiến thức toàn diện về sức khỏe sinh sản và sức khỏe tình dục cho các nhóm đối tượng đặc thù như vị thành niên, thanh niên nhằm dự phòng vô sinh, giảm mang thai ngoài ý muốn và tình trạng phá thai không an toàn, nâng cao chất lượng dân số.

2.5. Phân bố dân số hợp lý.

Chú trọng các giải pháp chăm sóc và nâng cao chất lượng dân số tại các bản nhập cư thông qua việc cung cấp thông tin, dịch vụ dân số và sức khỏe sinh sản phù hợp. Việc quản lý di cư và phân bố dân số hợp lý góp phần cải thiện đời sống nhân dân và bảo đảm quốc phòng an ninh.

2.6. Tận dụng hiệu quả cơ cấu dân số vàng.

Lồng ghép các yếu tố dân số vào chiến lược, quy hoạch, kế hoạch các chương trình, đề án, dự án phát triển kinh tế - xã hội, an ninh, quốc phòng của địa phương.

Tập trung truyền thông vận động về cơ hội và thách thức của cơ cấu dân số vàng, phát huy tối đa lợi thế cơ cấu dân số vàng như: Các chính sách giáo dục, đào tạo nghề và tạo việc làm để phát huy tối đa lợi thế của nguồn nhân lực trẻ, tạo động lực mạnh mẽ cho tăng trưởng kinh tế nhanh và bền vững.

3. Truyền thông các sự kiện về dân số.

Tổ chức truyền thông tại xã, nói chuyện chuyên đề, tư vấn hộ gia đình, treo băng zôn, khẩu hiệu nhân các sự kiện về dân số: Ngày Thalassemia thế giới (08/5); Ngày Dân số Thế giới (11/7); Ngày tránh thai thế giới (26/9); Ngày quốc tế trẻ em gái (11/10); Ngày Quốc tế Người cao tuổi (01/10); Tháng hành động quốc gia về Dân số Việt Nam (tháng 12) và ngày Dân số Việt Nam (26/12).

4. Hình thức truyền thông.

Tiếp tục đổi mới phương thức truyền thông, giáo dục, tư vấn, vận động về thực hiện chính sách dân số, trong đó đẩy mạnh truyền thông trên các phương tiện thông tin đại chúng, truyền thông qua các trang mạng xã hội: Internet, facebook, zalo, Youtube, tiktok..., truyền thông, giáo dục và tư vấn trực tiếp qua điện thoại di động; duy trì có hiệu quả các hoạt động truyền thông trực tiếp thông qua hội nghị, hội thảo, nói chuyện chuyên đề, hội thi, sinh hoạt các câu lạc bộ... và tư vấn trực tiếp tại hộ gia đình, cơ sở y tế; đưa kiến thức dân số vào các buổi sinh hoạt ngoại khóa tại các trường học.

IV. CÁC HOẠT ĐỘNG CHỦ YẾU

Phối hợp triển khai chương trình truyền thông về dân số nhằm nâng cao hiệu quả, phối hợp ban ngành, huy động sự tham gia của các cấp hội, đoàn thể trong công tác dân số.

Tổ chức cung cấp thông tin cho cấp ủy đảng, chính quyền các cấp những vấn đề dân số ảnh hưởng trực tiếp đến sự phát triển bền vững của đất nước và địa phương.

Tăng cường phổ biến, tuyên truyền, cung cấp thông tin pháp luật của Nhà nước về duy trì mức sinh thay thế; quy định không xem xét xử lý đối với trường hợp vi phạm chính sách Dân số tại Hướng dẫn số 15-HD/UBKTTW ngày 20/3/2025 về sửa đổi, bổ sung Hướng dẫn số 05-HD/UBKTTW ngày 22/11/2022 về thực hiện một số điều trong Quy định số 69-QĐ/TW ngày 06/7/2022 của Bộ Chính trị về kỷ luật tổ chức đảng, đảng viên vi phạm.

Thực hiện cuộc vận động mỗi cặp vợ chồng, cá nhân sinh con, nuôi dạy con tốt, xây dựng gia đình tiên bộ, hạnh phúc, khuyến khích các cặp vợ chồng sinh đủ hai con, phụ nữ sinh đủ 02 con trước 35 tuổi.

Tuyên truyền, phổ biến Luật Dân số, Luật Bình đẳng giới, Luật Phòng chống bạo lực gia đình; Luật Hôn nhân và gia đình, nêu cao vai trò, vị trí của phụ nữ trong xã hội hiện nay. Truyền thông tạo dư luận xã hội phê phán các hành vi lựa chọn giới tính thai nhi và ủng hộ người phát hiện và tố giác các hành vi vi phạm pháp luật trong lĩnh vực này nhằm giảm thiểu tình trạng mất cân bằng giới tính khi sinh. Các nội dung thích ứng với già hóa dân số, nâng cao chất lượng dân số gắn liền với chất lượng nguồn nhân lực, phân bố dân số hợp lý, tận dụng cơ hội nâng cao hiệu quả cơ cấu dân số vàng...

Tổ chức nói chuyện chuyên đề, loa phát thanh, các đợt chiến dịch tại địa phương nhằm cung cấp các thông tin, kiến thức về dân số cho mọi tầng lớp nhân dân nhân các sự kiện, ngày lễ lớn và các sự kiện dân số: Thalassemia Thế giới (08/5), ngày Dân số Thế giới 11/7; ngày Tránh thai Thế giới (26/9); tháng hành động vì Người cao tuổi Việt Nam (Tháng 10) và ngày Quốc tế Người cao tuổi (01/10); ngày Quốc tế trẻ em gái 11/10; tháng hành động quốc gia về Dân số (Tháng 12) và ngày Dân số Việt Nam (26/12) và các sự kiện truyền thông khác, phù hợp với đặc điểm của xã, từng nhóm đối tượng.

Vận động và phát huy vai trò của các chức sắc tôn giáo, già làng, trưởng bản người có uy tín trong cộng đồng tham gia truyền thông về dân số; lồng ghép nội dung dân số và phát triển vào sinh hoạt cộng đồng, lễ hội văn hóa, quy ước của cộng đồng, thôn, bản, gia đình văn hóa.

Truyền thông, vận động giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh; thích ứng với già hoá dân số, dân số già; tư vấn, khám sức khoẻ trước khi kết hôn; sàng lọc, chẩn đoán, điều trị trước sinh và sơ sinh và nâng cao chất lượng dân số. Chú trọng truyền thông phù hợp với từng nhóm đối tượng là người chưa thành niên, thanh niên; người trong độ tuổi sinh đẻ; người cao tuổi; người dân tộc thiểu số, đặc biệt là các dân tộc thiểu số rất ít người.

Tổ chức các hoạt động truyền thông số và truyền thông xã hội tại xã để chuyển tải các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước và kiến thức về dân số đến từng người dân, phù hợp với từng đối tượng.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thư ký chương trình

Tham mưu cho Ban Giám đốc xây dựng và triển khai kế hoạch truyền thông, giáo dục về công tác dân số năm 2026.

Chủ trì, phối hợp với các khoa, phòng và điểm trạm tổ chức thực hiện các hoạt động truyền thông theo kế hoạch đã đề ra.

Chuẩn bị tài liệu, nội dung truyền thông, hướng dẫn chuyên môn cho cán bộ y tế và cộng tác viên dân số.

Tổng hợp số liệu, báo cáo định kỳ và đột xuất về kết quả thực hiện công tác truyền thông dân số theo quy định.

2. Các điểm trạm

Căn cứ nội dung kế hoạch, nhiệm vụ được phân công cụ thể từng viên chức, chủ động xây dựng và triển khai các hoạt động truyền thông, giáo dục về dân số phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của đơn vị.

Phối hợp với Thư ký chương trình và các đơn vị liên quan tổ chức các buổi truyền thông, tư vấn về dân số, kế hoạch hóa gia đình, chăm sóc sức khỏe sinh sản.

Tăng cường lồng ghép nội dung truyền thông dân số trong các hoạt động

chuyên môn tại đơn vị.

Báo cáo kết quả thực hiện về Thư ký chương trình theo quy định.

3. Nhân viên y tế thôn bản (CTV Dân số)

Chủ động tham gia thực hiện các hoạt động truyền thông, giáo dục về công tác dân số tại bản.

Tham mưu cho trưởng bản, các đoàn thể tổ chức tuyên truyền cho người dân về các Chính sách dân số và phát triển tại bản.

Thực hiện tuyên truyền thông qua các hình thức như: họp bản, sinh hoạt nhóm hộ gia đình, tư vấn trực tiếp tại hộ gia đình.

Nắm bắt tình hình dân số, các trường hợp mang thai, sinh con, tảo hôn tại bản để kịp thời báo cáo Trạm Y tế xã phối hợp triển khai các hoạt động, chính sách.

Vận động các cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh đẻ thực hiện tốt chính sách dân số, sử dụng các biện pháp tránh thai an toàn.

VII. ĐỀ NGHỊ

1. Các ban, ngành, đoàn thể xã

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao phối hợp với Trạm Y tế xã lồng ghép nội dung truyền thông dân số vào các chương trình, hoạt động của đơn vị. Tuyên truyền đến cán bộ, công chức, viên chức, đoàn viên hội viên và nhân dân về tác hại của tảo hôn, kết hôn cận huyết thống; Luật bình đẳng giới; hậu quả của mất cân bằng giới tính khi sinh; chăm sóc sức khỏe vị thành niên, thanh niên và chăm sóc sức khỏe người cao tuổi,..

Vận động hội viên, đoàn viên và Nhân dân thực hiện nghiêm các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác dân số trong tình hình mới.

2. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp

Phối hợp với Trạm Y tế trong việc triển khai các hoạt động truyền thông, giáo dục về công tác dân số năm 2026.

Tuyên truyền, phổ biến các chính sách, pháp luật về dân số và phát triển tới cán bộ, người lao động và cộng đồng trên hệ thống thông tin truyền thông của xã.

3. Các trường THCS, THPT, trường DTNT trong địa bàn xã.

Phối hợp với Trạm Y tế xã tổ chức các buổi sinh hoạt ngoại khóa, truyền thông chuyên đề về chăm sóc sức khỏe sinh sản vị thành niên, thanh niên; giáo dục giới tính, bình đẳng giới, phòng chống tảo hôn.

Lồng ghép nội dung dân số, sức khỏe sinh sản, kỹ năng sống vào các hoạt động giáo dục phù hợp với lứa tuổi học sinh.

4. Trưởng bản, người có uy tín trong cộng đồng

Phối hợp tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện tốt chính sách dân số; không tảo hôn, không kết hôn cận huyết thống; tham gia đầy đủ các chính

sách nâng cao chất lượng dân số.

Tham gia giám sát, phản ánh kịp thời các trường hợp vi phạm chính sách dân số trên địa bàn.

Trên đây là Kế hoạch triển khai các hoạt động truyền thông, giáo dục về công tác dân số và phát triển năm 2026 của Trạm Y tế xã Bình Lư. Đề nghị các điểm trạm nghiêm túc triển khai thực hiện, đảm bảo hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu đã đề ra./.

Nơi nhận:

- Chi cục Dân số tỉnh;
- UBND xã;
- Các ban, ngành, đoàn thể P/h;
- Các điểm trạm trực thuộc;
- Y tế thôn bản;
- Lưu VT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Thị Thanh Thủy

